

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỬ CHI  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2020/HSST  
Ngày: 25-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phạm Thị Ngọc
2. Bà Nguyễn Phước Trinh

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Dương Anh Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/HSST ngày 10/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên Tòa số: 41/2020/HSST-QĐ ngày 06/5/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Minh T, (tên gọi khác: H), Sinh ngày 05 tháng 7 năm 1995, tại: Tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; HKTT: Ấp 2, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Thợ sơn nước; Con ông Trần Hữu P, sinh năm: 1963 và bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm: 1963; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Diễm S (đã ly hôn năm 2017), có 01 con đã 05 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 26/03/2015, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm xử phạt Trần Minh T 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số: 201/2015/HSPT. Chấp hành xong ngày 28/01/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Tấn P, (tên gọi khác: L), Sinh ngày 28 tháng 8 năm 1994, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; HKTT: Ấp 2, xã T, huyện C,

Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc G, có 01 con được 01 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/4/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm xử phạt Nguyễn Tấn P 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số: 108/2016/HSST. Chấp hành xong ngày 25/01/2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Lê Văn H, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Ấp 11A, xã T, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh.

Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Hồ Thúy A, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hiện vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Lê Phúc L, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Ấp 7, xã T, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh.

Hiện vắng mặt tại phiên Tòa.

2. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Số 1B đường Bến Than, Ấp 2, xã T, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh.

Hiện vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/6/2019, ông Nguyễn Anh Tuấn, sinh năm: 1971, đang ngồi nhậu tại quán “Gió Đồng” thuộc ấp 11A, xã T, huyện C thì bị một người đàn ông lạ mặt đánh gây thương tích. Khi về nhà ông Tuấn nói lại sự việc cho con là Nguyễn Minh T biết. Sau khi biết được sự việc thì Tú gọi điện thoại rủ thêm Trần Minh T và Nguyễn Tấn P cùng đi đến quán “Gió Đồng” để nói chuyện với Hiếu thì Trí và Phong đồng ý. Khi đi Tú lấy một con dao trong túi xách đồ nghề rồi đi phía trước dưới chân xe gắn máy. Tú điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số: 59Y2-313.47 đến quán “Gió Đồng” rồi xông vào dùng tay đánh Lê Văn H một cái trúng vào vùng trán nhưng không gây thương tích, Hiếu liền bỏ chạy, lúc này Tú chạy ra xe lấy con dao chuẩn bị sẵn cầm trên tay đuổi chém anh Hiếu và những người trong quán “Gió Đồng” nhưng không chém được ai. Sau đó, Trí và Phong điều khiển xe gắn máy đến, cùng Tú

đuôi đánh Hiếu nhưng không gây thương tích. Do bức xúc việc Hiếu không dừng lại để nói chuyện với mình và cho rằng Hiếu đã đánh cha của Tú nên Trí và Phong cùng xông vào phía trong quán để đập phá tài sản. Trí nhặt một đoạn cây gỗ trầm dài 1,2m đập vỡ đồ dùng để trên bàn gồm chén, ly, rồi tiếp tục đi vào phía trong dùng tay, chân đập đổ 01 cây quạt hiệu Senko, đập đổ 01 kệ để ly, chén và rượu tây để trên kệ của quán Gió Đồng. Riêng Phong trong lúc này cũng nhặt 01 đoạn cây gỗ trầm nước dài 80 cm đứng từ ngoài ném vào trong trụ kệ để ly, chén và rượu tây rồi tiếp tục nhặt đoạn gỗ trầm nước đập vào kệ để ly, chén và rượu tây. Riêng Tú không tham gia đập phá tài sản, khi thấy Phong và Trí đập phá tài sản của quán Tú còn vào can ngăn. Sau khi đập phá tài sản xong, Trí, Phong và Tú tẩu thoát khỏi hiện trường.

Bản kết luận định giá tài sản số: 151/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2019 do Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện C có kết luận: (bút lục: 77-78)

- 120 ly uống bia bằng thủy tinh trị giá: 960.000 đồng.
- 67 chén ăn bằng sứ, loại thường trị giá: 536.000 đồng.
- 01 quạt đứng hiệu Senko trị giá: 350.000 đồng.
- 02 ghế nhựa màu xanh, hiệu Duy Tân trị giá: 560.000 đồng.
- 24 chai bia Tiger bạc trị giá: 288.000 đồng.
- 48 chai bia Tiger nâu trị giá: 624.000 đồng.
- 04 hộp đĩa bằng nhựa hiệu Duy Tân trị giá: 320.000 đồng.
- 03 tấm kính cường lực loại 8 ly, kích thước (100cm x 60cm) trị giá: 1.200.000 đồng.
- 02 chai rượu Chivas 18, loại 700ml trị giá: 2.400.000 đồng.
- 02 chai rượu Royal Solute 21 màu xanh, loại 700ml trị giá: 5.800.000 đồng.
- 01 chai rượu Remy Martin 1738, loại 01 lít trị giá: 2.200.000 đồng.
- Tổng giá trị bị hại bị thiệt hại là 15.238.000 đồng

Qua diễn biến tại phiên tòa thể hiện:

Bị cáo Trần Minh T khai: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa Bị cáo khai nhận như bản cáo trạng số: 201/Ctr-VKS-HS ngày 14/11/2019. Vào khoảng 23h00' ngày 22/6/2019, Bị cáo cùng với bị cáo P ở tại ấp 9, xã T, huyện C thì anh T gọi điện thoại cho Bị cáo nói là ba của Tú bị anh Lê Văn H đánh tại quán "Gió đồng". Anh T có kêu Bị cáo và bị cáo P đến quán để nói chuyện với anh Hiếu thì Bị cáo và bị cáo P đồng ý. Bị cáo điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Sonic màu đỏ đen (không có biển số) chở bị cáo P đến quán gió đồng. Khi đi đến quán gió đồng thì do sợ anh Hiếu đánh nên Bị cáo lấy trong cốp xe ra 01 cây roi điện màu đen cầm sẵn trên tay để phòng thân, rồi đi vào cổng quán "Gió Đồng". Khi vào đến cổng thấy anh Hiếu từ trong quán chạy ra ngoài. Bị cáo và bị cáo P có kêu anh Hiếu lại để nói chuyện nhưng anh Hiếu vẫn bỏ chạy ra phía ngoài đường Tỉnh lộ 15. Sau đó, Bị cáo và bị cáo P và anh T đi vào phía bên trong quán "Gió Đồng", lúc này do Bị cáo bức xúc việc anh Hiếu không dừng lại để nói chuyện và

nghĩ rằng anh Hiếu đánh cha của anh T nên Bị cáo và bị cáo P cùng xông vào quán “Gió Đồng” để đập phá tài sản lúc này anh T có căn ngăn nhưng Bị cáo và bị cáo P vẫn đập phá tài sản của quán “Gió Đồng”. Việc đập phá tài sản tại quán “Gió Đồng” không được bàn bạc trước nhưng do bức xúc việc anh Hiếu không dừng lại để nói chuyện nên Bị cáo và bị cáo P xông vào đập phá tài sản quán “Gió Đồng” để trả thù anh Hiếu. Bị cáo và bị cáo P đánh phá rất nhiều tài sản tại quán “Gió đồng”. Cụ thể Bị cáo đã dùng 01 đoạn gỗ tròn dài khoảng 1,2 mét xông vào đập phá tài sản, dùng tay giật đổ bệ để ly, chén và rượu tây, dùng chân đạp đổ két bia và quạt đứng, do sự việc xảy ra nhanh và tài sản đập phá nhiều nên Bị cáo không nhớ chính xác số lượng tài sản bị đập phá. Riêng 03 tấm kính tại nhà vệ sinh không phải do Bị cáo đập vỡ, việc đập phá tài sản tại quán “Gió đồng” chỉ do Bị cáo và bị cáo P cùng thực hiện. Ngoài ra không còn đồng bọn nào khác. Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho anh Hiếu số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng và được anh Hiếu bãi nại và không yêu cầu truy tố hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tấn P khai: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa Bị cáo khai nhận như bản cáo trạng số: 201/Ctr-VKS-HS ngày 14/11/2019. Qua lời trình bày của bị cáo T, Bị cáo thống nhất không có ý kiến nào khác việc đập phá tài sản của anh Hiếu là do Bị cáo và bị cáo T bức xúc việc anh Hiếu không dừng lại để nói chuyện với Bị cáo nên Bị cáo và bị cáo T xông vào quán để đập phá tài sản của anh Hiếu. Bị cáo dùng 01 đoạn gỗ tròn dài khoảng 80 cm đập trúng vào kệ để ly, chén, rượu tây và nhiều đồ đạc khác tại quán. Bị cáo không xác định được chính xác số lượng tài sản do Bị cáo đập vỡ. Việc đập phá chỉ có Bị cáo và bị cáo T ngoài ra không có ai cùng đập phá. Riêng 03 tấm kính nhà vệ sinh Bị cáo không có đập. Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho anh Hiếu số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng và được anh Hiếu làm đơn bãi nại không yêu cầu truy tố đối với Bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số: 201/CTr-VKS-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo Trần Minh T và bị cáo Nguyễn Tấn P về tội “Hủy hoại tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T và bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị: Bị cáo Trần Minh T 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị: Bị cáo Nguyễn Tấn P 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài khoảng 25cm; 01 đoạn gỗ tràm dài khoảng 120 cm; 01 đoạn gỗ tràm dài khoảng 80 cm; 01 roi điện màu đen.

Đối với 01 USB màu xanh hiệu SanDisk (8G) đề nghị Hội đồng xét xử trích xuất về lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các Bị cáo khắc phục hậu quả cho anh Lê Văn H tổng cộng số tiền là 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

\* Các Bị cáo tự bào chữa:

Bị cáo Trần Minh T: Không.

Bị cáo Nguyễn Tấn P: Không.

\* Lời nói sau cùng của các Bị cáo:

Bị cáo Trần Minh T: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho Bị cáo được hưởng mức án treo để Bị cáo đi làm nuôi mẹ già và con nhỏ.

Bị cáo Nguyễn Tấn P: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho Bị cáo được hưởng mức án treo để Bị cáo đi làm nuôi mẹ già, vợ đang mang thai và con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời nhận tội của các Bị cáo Phù hợp với lời khai nhận của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do

đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Các Bị cáo đã có hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị cáo Trần Minh T và bị cáo Nguyễn Tấn P đã có hành vi hủy hoại tài sản của ông Lê Văn H có giá trị là 14.038.000 (Mười bốn triệu không trăm ba mươi tám nghìn) đồng. Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Minh T và bị cáo Nguyễn Tấn P phạm tội “hủy hoại tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tính chất mức độ phạm tội của các Bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo Trần Minh T và bị cáo Nguyễn Tấn P đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của ông Lê Văn H, hành vi của các Bị cáo còn gây mất trật tự trị an chung cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống sinh hoạt của mọi người. Khi thực hiện hành vi các Bị cáo nhận thức được rằng hành vi của mình là sai trái, phạm pháp, thế nhưng các Bị cáo vẫn bất chấp nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội, chỉ vì nhằm đạt được mục đích của cá nhân các Bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xử lý các Bị cáo bằng một hình phạt thật nghiêm khắc là đúng với quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Minh T bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét Bị cáo Trần Minh T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và Bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả cho ông H, bị hại có đơn xin bãi nại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ cho Bị cáo Phần nào hình phạt theo điểm s, b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 mà xử lý Bị cáo là đúng.

Đối với bị cáo Nguyễn Tấn P trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả cho ông H, ông H có đơn xin bãi nại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo, đồng thời Bị cáo có nơi cư trú và công việc ổn định, Bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương đường lối của nhà nước, Bị cáo là lao động chính trong gia đình hoàn cảnh gia đình, vợ đang mang bầu và con nhỏ 01 tuổi nên cần xem xét giảm nhẹ cho Bị cáo Phần nào hình phạt theo điểm s, b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao mà xử lý Bị cáo là đúng.

[5] Xét tang vật vụ án:

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 193/LNK ngày 26/9/2019, Phiếu nhập kho vật chứng số: 193/PNK ngày 26/9/2019).

- 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài khoảng 25cm; 01 đoạn gỗ tràm dài khoảng 120 cm; 01 đoạn gỗ tràm dài khoảng 80 cm và 01 roi điện màu đen. Đây là đối tượng phạm tội, Hội đồng xét xử xét cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 USB màu xanh hiệu SanDisk đây là chứng cứ của vụ án nên Hội đồng xét xử xét cần tiếp tục được bảo quản lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Minh T bồi thường thiệt hại cho anh Lê Văn H số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo biên lai thu tiền số: 0022259 ngày 18/11/2019.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Tấn P bồi thường thiệt hại cho anh Lê Văn H số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo biên lai thu tiền số: 0022260 ngày 18/11/2019.

[7] Xét cần buộc các Bị cáo Phải chịu một khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Minh T và Nguyễn Tấn P phạm tội “Hủy hoại tài sản”

- Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Giao bị cáo Nguyễn Tấn P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh được giám sát, giáo dục người được hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

-Đã giải thích về chế định hưởng án treo cho bị cáo Nguyễn Tấn P.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Trần Minh T bồi thường thiệt hại cho anh Lê Văn H số tiền 7.000.000 (bảy triệu) đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo biên lai thu tiền số: 0022259 ngày 18/11/2019. Chi cục thi hành án dân sự huyện C có trách nhiệm giao số tiền đang quản lý là 7.000.000 (bảy triệu) đồng theo biên lai thu tiền số: 0022259 ngày 18/11/2019 cho anh Lê Văn H ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Tấn P bồi thường thiệt hại cho anh Lê Văn H số tiền 8.000.0000 (tám triệu) đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo biên lai thu tiền số: 0022260 ngày 18/11/2019. Chi cục thi hành án dân sự huyện C có trách nhiệm giao số tiền đang quản lý là 8.000.000 (tám triệu) đồng theo biên lai thu tiền số: 0022260 ngày 18/11/2019 cho anh Lê Văn H ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

\* Tịch thu và tiêu hủy gồm: 01 con dao bằng kim loại màu đen, dài khoảng 25cm; 01 đoạn gỗ trầm dài khoảng 120 cm; 01 đoạn gỗ trầm dài khoảng 80 cm; 01 roi điện màu đen.

- 01 (một) USB màu xanh hiệu SanDisk (8G) tiếp tục được lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

- Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Án phí hình sự sơ thẩm buộc mỗi Bị cáo Phải chịu là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các Bị cáo có quyền kháng cáo. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi Cục THADS h.Củ Chi;
- UBND xã T;

Huyện C;

- Các Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Phạm Thị Hồng Ngọc**

